ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ A DƠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1320 /QĐ-UBND	*A Dơi, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã A Dơi

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương và chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/10/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 và vốn kéo dài năm 2025 sang năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 14/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 và vốn kéo dài năm 2025 sang năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã A Dơi về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã A Dơi;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 418/TTr-KT ngày 30/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã A Dơi với tổng số tiền **1.324.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ ba trăm hai mươi bốn triệu đồng)*, cụ thể như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã A Dơi 1.080.000.000 đồng, gồm:

a) Hỗ trợ thực hiện dự án, mô hình phát triển sản xuất hỗ trợ giảm nghèo, thuộc Nội dung 10, Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất: 500.000.000 đồng.

b) Sửa chữa, bảo dưỡng tuyến đường từ đường 587 đi Cu Tiêng, xã A Dơi, thuộc Nội dung 14 về quản lý, vận hành và bảo trì công trình được đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng, Nội dung thành phần 02, Hợp phần thứ nhất: 580.000.000 đồng.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030: giao Công an xã A Dơi 244.000.000 đồng, gồm:

a) Dự án 4: Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở: 120.000.000 đồng.

b) Dự án 5: Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai: 10.000.000 đồng.

c) Tiểu dự án 2: Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma túy ở cơ sở thuộc Dự án 7: Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy: 114.000.000 đồng.

3. Nguồn kinh phí: Vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026 được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị phân bổ cho xã A Dơi tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 14/10/2026.

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Công an xã A Dơi tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án tại Phụ lục II; lập kế hoạch, dự toán chi tiết, trình phê duyệt theo thẩm quyền; quản lý, sử dụng kinh phí đúng nội dung, đối tượng, chế độ, định mức; thực hiện thanh toán, quyết toán và báo cáo kết quả theo quy định.

2. Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã A Dơi tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này, cụ thể:

a) Đối với hỗ trợ phát triển sản xuất: hoàn thiện hồ sơ dự án, mô hình, xác định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ và dự toán; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện; theo dõi, đánh giá kết quả, bảo đảm không hỗ trợ trùng lặp.

b) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, bảo dưỡng tuyến đường từ đường 587 đi Cu Tiêng: kiểm tra hồ sơ công trình, hiện trạng, xác định khối lượng, lập và trình phê duyệt dự toán theo thẩm quyền; bảo đảm đúng đối tượng, nội dung hỗ trợ, không trùng lặp nguồn kinh phí và tuân thủ quy định về bảo trì công trình xây dựng.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện các thủ tục xây dựng, mua sắm, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, bàn giao, thanh toán, quyết toán theo cơ chế áp dụng đối với từng nhiệm vụ.

3. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Công an xã và Kho bạc Nhà nước khu vực XII - Phòng giao dịch số 12 thực hiện thủ tục giao, nhập, đối chiếu dự toán, hạch toán đúng mục lục ngân sách; theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí, tham mưu lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp; tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh theo Quyết định số 4418/QĐ-UBND và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

4. Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định. Trường hợp cần điều chỉnh nội dung, nhiệm vụ hoặc mức kinh phí được giao, các đơn vị báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Trưởng Công an xã; Kho bạc Nhà nước khu vực XII - Phòng giao dịch số 12; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Trọng Kim

PHỤ LỤC I

PHÂN BỔ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2026 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của UBND xã A Dơi)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Kinh phí năm 2026
	TỔNG CỘNG		**1.080**
1	**Hợp phần thứ nhất - Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường (mã 0105).**	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã A Dơi	**500**
1.1	Nội dung 10: Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế đa dạng, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất hỗ trợ giảm nghèo, phù hợp với điều kiện sinh thái, văn hóa và trình độ phát triển của từng địa phương, đặc biệt tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo; khuyến khích ứng dụng khoa học - công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; bảo đảm kết nối thị trường; thí điểm cơ chế tín dụng vi mô, bảo hiểm nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và duy trì bền vững. Mã nội dung: 1106; mã CTMTQG 11106.		500
2	**Hợp phần thứ nhất - Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu (mã 0103).**	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã A Dơi	**580**
2.1	Nội dung 14: Quản lý vận hành và bảo trì công trình được đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng; từng bước hình thành mô hình quản lý, vận hành, khai thác và cung cấp dịch vụ hạ tầng phù hợp. Mã nội dung: 5104; mã CTMTQG 15104.		580
-	Sửa chữa, bảo dưỡng tuyến đường từ đường 587 đi Cu Tiêng, xã A Dơi		580

PHỤ LỤC II

PHÂN BỔ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2026

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 02 / 11 /2026 của UBND xã A Dơi)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Dự án, tiểu dự án	Đơn vị thực hiện	Kinh phí năm 2026
	TỔNG CỘNG	Công an xã A Dơi	**244**
1	Dự án 4: Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở (Mã CTMTQG 10064)		120
2	Dự án 5: Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai (Mã CTMTQG 10065)		10
3	Dự án 7: Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy		114
3.1	Tiểu dự án 2: Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma túy ở cơ sở (Mã CTMTQG 12067)		114